

CHÍNH PHỦ
Số: 119/2007/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH
Về sản xuất và kinh doanh thuốc lá

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Nghị quyết số 12/2000/NQ-CP ngày 14 tháng 08 năm 2000 của Chính phủ
về "Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của thuốc lá giai đoạn 2000 - 2010";
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về sản xuất và kinh doanh thuốc lá, bao gồm: các hoạt động về quy hoạch; đầu tư phát triển sản xuất; trồng, chế biến, mua bán nguyên, phụ liệu thuốc lá; sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thuốc lá; xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, nguyên phụ liệu và sản phẩm thuốc lá tại nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc lá và các hoạt động khác có liên quan đến sản xuất, kinh doanh thuốc lá trên lãnh thổ Việt Nam.

Điều 3. Áp dụng pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế

1. Hoạt động sản xuất và kinh doanh thuốc lá phải tuân theo quy định của Nghị định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Trường hợp Điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Nghị định này về sản xuất và kinh doanh thuốc lá thì áp dụng Điều ước quốc tế đó.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thuốc lá là lá của cây thuốc lá có tên khoa học là *Nicotiana tabacum* L. và *Nicotiana rustica* L. bao gồm lá thuốc phơi và lá thuốc sấy.
2. Nguyên liệu thuốc lá là thuốc lá dưới dạng lá rời, lá đã sơ chế tách cọng hoặc thuốc lá sợi, thuốc lá tẩm, cọng thuốc lá và các chế phẩm thay thế khác dùng để sản xuất ra các sản phẩm thuốc lá.
3. Sản phẩm thuốc lá là sản phẩm được sản xuất từ toàn bộ hay một phần nguyên liệu thuốc lá và được chế biến dưới dạng thuốc điếu, xì gà, thuốc lá sợi dùng để hút tẩu và các dạng sản phẩm khác dùng để hút, nhai, ngửi.
4. Phụ liệu thuốc lá là tất cả các loại vật tư khác ngoài nguyên liệu thuốc lá được sử dụng để sản xuất các sản phẩm thuốc lá.
5. Thương mại nhà nước trong nhập khẩu sản phẩm thuốc lá là cơ chế nhập khẩu trên cơ sở Nhà nước chỉ định doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu sản phẩm thuốc lá.
6. Năng lực sản xuất sản phẩm thuốc lá là khả năng của máy móc, thiết bị đồng bộ để sản xuất sản phẩm thuốc lá.
7. Chế biến nguyên liệu thuốc lá là hoạt động chế biến được thực hiện trên dây chuyền máy móc, thiết bị để tách cọng thuốc lá hoặc chế biến ra thuốc lá sợi, thuốc lá tẩm và các chế phẩm thay thế khác dùng để sản xuất ra các sản phẩm thuốc lá.

Điều 5. Nguyên tắc quản lý sản xuất và kinh doanh thuốc lá

1. Nhà nước thống nhất quản lý đối với các hoạt động sản xuất và kinh doanh thuốc lá, thực hiện độc quyền sản xuất, nhập khẩu sản phẩm thuốc lá.
2. Nhà nước thực hiện kiểm soát về mức cung cấp sản phẩm thuốc lá ra thị trường, kiểm soát sản lượng sản xuất, kiểm soát nhập khẩu sản phẩm thuốc lá; thực hiện thương mại nhà nước đối với nhập khẩu; kiểm soát việc tiêu thụ sản phẩm thuốc lá trên thị trường để giảm tác hại của thuốc lá.

3. Nguyên liệu thuốc lá là hàng hóa kinh doanh có điều kiện. Sản phẩm thuốc lá là hàng hóa hạn chế kinh doanh. Đầu tư sản xuất sản phẩm thuốc lá thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện. Sản xuất sản phẩm thuốc lá là ngành nghề kinh doanh phải có giấy phép.

4. Máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá, nguyên liệu, giấy cuốn điếu, sản phẩm thuốc lá là hàng hoá thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Công nghiệp.

Chương II

TRỒNG, CHẾ BIẾN VÀ KINH DOANH NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ

Điều 6. Đầu tư trồng cây thuốc lá và sử dụng giống thuốc lá

1. Việc đầu tư phát triển vùng trồng cây thuốc lá ở từng địa phương phải phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất ở từng địa phương và thực hiện theo Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá được phê duyệt.

2. Việc sử dụng giống cây thuốc lá phải thực hiện theo các quy định của pháp luật về quản lý giống.

Điều 7. Phân cấp nguyên liệu thuốc lá

1. Người trồng thuốc lá, doanh nghiệp trồng, chế biến, kinh doanh nguyên liệu thuốc lá phải tiến hành phân cấp nguyên liệu thuốc lá theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Công nghiệp chủ trì, phối hợp với các Bộ có liên quan ban hành tiêu chuẩn phân cấp nguyên liệu thuốc lá.

Điều 8. Kinh doanh nguyên liệu thuốc lá

1. Tổ chức, cá nhân chỉ được kinh doanh nguyên liệu thuốc lá khi có giấy chứng nhận đủ các điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp và thực hiện đúng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động.

2. Các điều kiện để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá, bao gồm:

a) Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá;

b) Có cơ sở kinh doanh đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy, nổ; có quy trình kinh doanh phù hợp với ngành, nghề

mua, bán nguyên liệu thuốc lá; địa điểm đặt cơ sở kinh doanh phải phù hợp với Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá;

c) Có cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và nhân viên đảm bảo các yêu cầu về trình độ nghiệp vụ, chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp theo yêu cầu của pháp luật;

d) Có hợp đồng đầu tư vùng nguyên liệu thuốc lá theo Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá và kế hoạch hàng năm.

3. Bộ Công nghiệp hướng dẫn cụ thể thẩm quyền, trình tự và thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Điều 9. Chế biến nguyên liệu thuốc lá

1. Chế biến nguyên liệu thuốc lá là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi có Giấy chứng nhận đủ các điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá do Bộ Công nghiệp cấp và thực hiện đúng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động.

2. Các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá bao gồm:

a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký kinh doanh chế biến nguyên liệu thuốc lá;

b) Hoạt động chế biến nguyên liệu thuốc lá phù hợp với Chiến lược, Quy hoạch tổng thể ngành thuốc lá được phê duyệt;

c) Có cơ sở vật chất phù hợp với quy mô kinh doanh: đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ, máy móc thiết bị, vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy, nổ;

d) Có cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và nhân viên đảm bảo các yêu cầu về trình độ nghiệp vụ, chuyên môn theo yêu cầu của pháp luật;

đ) Có hợp đồng đầu tư vùng nguyên liệu thuốc lá theo Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá và kế hoạch hàng năm;

e) Có Giấy chứng nhận đủ các điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá theo quy định tại Điều 8 Nghị định này.

3. Bộ Công nghiệp hướng dẫn cụ thể trình tự và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh nguyên liệu thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá

Ngoài các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật doanh nghiệp thương nhân kinh doanh nguyên liệu thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Lựa chọn vùng đầu tư và người trồng thuốc lá theo Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá. Ký hợp đồng đầu tư trồng và mua nguyên liệu thuốc lá với người trồng thuốc lá;
2. Doanh nghiệp có giấy chứng nhận đủ điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá được sử dụng các loại thiết bị máy móc chuyên ngành thuốc lá phù hợp các công đoạn chế biến nguyên liệu thuốc lá.

Điều 11. Quỹ trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá

1. Các doanh nghiệp đầu tư trồng thuốc lá được trích trong giá mua nguyên liệu thuốc lá để lập Quỹ trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá nhằm mục đích phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá.
2. Việc trích lập và sử dụng Quỹ trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 12. Quản lý chuyên ngành nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá

1. Nguyên liệu thuốc lá thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Công nghiệp.
2. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để sản xuất tiêu thụ trong nước, sản xuất xuất khẩu, gia công xuất khẩu phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - a) Có Giấy chứng nhận đủ các điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá theo quy định tại Điều 9 hoặc Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá theo quy định tại Điều 14 Nghị định này;
 - b) Nguyên liệu nhập khẩu phải phù hợp với năng lực và sản lượng sản xuất của doanh nghiệp;
 - c) Được sự đồng ý của Bộ Công nghiệp.
3. Đối với nguyên liệu thuốc lá lá nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan, doanh nghiệp phải có Giấy phép nhập khẩu do Bộ Thương mại cấp.